

Số: /KH-UBND

Nhơn Trạch, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Duy trì, cải thiện và nâng cao chỉ số chuyển đổi số (DTI) của phường Nhơn Trạch giai đoạn 2026-2030

Căn cứ Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về sửa đổi, bổ sung, cập nhật Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/3/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 26/3/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về nâng cao chỉ số chuyển đổi số (DTI) giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 13/4/2026 của UBND xã Nhơn Trạch về chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước năm 2026;

Căn cứ tình hình thực tiễn công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã Nhơn Trạch;

UBND xã Nhơn Trạch ban hành Kế hoạch duy trì, cải thiện và nâng cao chỉ số chuyển đổi số (DTI) giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, phát huy vai trò người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai chuyển đổi số trên địa bàn.
- Nâng cao năng lực quản trị số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức và người dân.
- Tạo chuyển biến rõ nét, thực chất trong công tác chuyển đổi số, góp phần nâng cao chỉ số chuyển đổi số (DTI) của phường Nhơn Trạch.

1. Yêu cầu

- Triển khai kịp thời, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Xác định rõ nhiệm vụ, chỉ tiêu; mỗi chỉ tiêu có bộ phận chủ trì, chịu trách nhiệm chính.

- Người đứng đầu các ngành, đơn vị chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, UBND phường về kết quả thực hiện các chỉ tiêu chuyển đổi số thuộc lĩnh vực phụ trách.

- Tiếp tục duy trì các chỉ tiêu đã đạt; tập trung khắc phục các chỉ tiêu còn hạn chế, bảo đảm hoàn thành mục tiêu giai đoạn 2026 - 2030.

- Các ngành, đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai; thực hiện chế độ báo cáo, cung cấp đầy đủ số liệu, tài liệu kiểm chứng phục vụ đánh giá; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp thực hiện.

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phấn đấu nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chuyển đổi số, đưa chỉ số chuyển đổi số (DTI) của phường Nhơn Trạch đến năm 2030 nằm trong nhóm 30 xã, phường có thứ hạng cao của thành phố Đồng Nai.

2. Mục tiêu cụ thể

- Các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể được xác định tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

- Bảo đảm các chỉ tiêu được phân công rõ đơn vị chủ trì, có lộ trình thực hiện hằng năm, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương và yêu cầu nâng cao chỉ số DTI.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao hoạt động Chính quyền số

- Rà soát, chuẩn hóa, số hóa quy trình nội bộ đối với 100% dịch vụ công đủ điều kiện; ưu tiên các thủ tục có tần suất phát sinh hồ sơ cao để chuyển đổi sang dịch vụ công trực tuyến toàn trình; phấn đấu đến năm 2030 đạt 100%.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình bằng nhiều hình thức (trực tiếp, trực tuyến); triển khai mô hình hỗ trợ tại Trung tâm phục vụ hành chính công, bảo đảm 100% người dân đến giao dịch được hướng dẫn thực hiện.

- Phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc “đi từng ngõ, gõ từng nhà” hỗ trợ người dân tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến; gắn chỉ tiêu hỗ trợ người dân với đánh giá hiệu quả hoạt động của Tổ.

2. Rà soát cải thiện các chỉ số chưa đạt, còn thấp

a) Hạ tầng, nền tảng số:

- Tăng cường ứng dụng các nền tảng số dùng chung, từng bước nghiên cứu, triển khai các giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong các lĩnh vực thiết yếu như: hành chính công, giáo dục, y tế, nông nghiệp... phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

- Rà soát, đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị làm việc, bảo đảm đáp ứng yêu cầu triển khai các hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung và phục vụ chuyển đổi số tại địa phương.

b) Nhân lực số:

- Mỗi cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã bảo đảm bố trí tối thiểu 02 công chức, viên chức (01 Lãnh đạo, 01 chuyên môn) về công nghệ thông tin, chuyển đổi số triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành, lĩnh vực.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn trực tiếp, nhất là đối với người cao tuổi, người yếu thế; đẩy mạnh phổ cập kỹ năng số cơ bản thông qua nền tảng “Bình dân học vụ số”.

- Thường xuyên rà soát, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, bảo đảm đủ số lượng, chất lượng để hỗ trợ người dân.

c) An toàn thông tin:

- Thực hiện xác định, phê duyệt cấp độ an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin của xã theo quy định; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt.

- Bảo đảm 100% máy tính của cán bộ, công chức được cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc theo hướng dẫn của tỉnh và kết nối với hệ thống giám sát an toàn thông tin.

- 100% tài khoản trên các hệ thống thông tin dùng chung được quản lý chặt chẽ; thực hiện đặt mật khẩu an toàn, thay đổi định kỳ theo quy định. Hệ thống thông tin xã được phê duyệt cấp độ an toàn thông tin (cấp độ 1); đồng thời đảm bảo triển khai đầy đủ phương án an toàn theo hồ sơ cấp độ.

3. Duy trì, cải thiện chỉ số DTI

a) Chính quyền số

- Duy trì, nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình; phấn đấu đến năm 2030 đạt 100% đối với các thủ tục đủ điều kiện.

- Nâng cao tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến, phấn đấu đạt từ 90 -95%.

- Tăng tỷ lệ người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, phấn đấu đạt trên 80%.

- Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; bảo đảm 100% hồ sơ phát sinh được số hóa theo quy định.

- Tăng cường thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, phần đầu đạt trên 70 - 80%.

- Thực hiện xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường điện tử, bảo đảm 100% (trừ văn bản mật).

- Tăng cường khai thác, sử dụng lại dữ liệu số trong giải quyết thủ tục hành chính, phần đầu đạt trên 70 - 80%.

- Duy trì việc chỉ đạo, điều hành, quản lý công việc trên môi trường điện tử tại các cơ quan, đơn vị.

b) Kinh tế số

- Tăng tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn, phần đầu đạt trên 70 - 80%.

- Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh; phần đầu đạt trên 50 - 60%.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hỗ trợ đăng ký và sử dụng tên miền “.vn”, tham gia thương mại điện tử, nền tảng số.

c) Xã hội số

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng số cho người dân; tập trung vào sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, giao dịch an toàn.

- Triển khai chiến dịch phổ cập chữ ký số cá nhân; phần đầu đạt khoảng 50% người trưởng thành vào năm 2026 và 70% vào năm 2030.

- Phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng trong hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số.

III. KINH PHÍ

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hằng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội hóa từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân để tham gia triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì tham mưu UBND phường tổ chức triển khai Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, các ngành liên quan thực hiện.

- Chủ trì theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện; thu thập số liệu, tài liệu kiểm chứng các chỉ tiêu, nhiệm vụ; tham mưu đánh giá chỉ số chuyển đổi số (DTI) của phường.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng tháng (trước ngày 25) và đột xuất theo yêu cầu; tổng hợp, tham mưu UBND phường báo cáo cấp trên theo quy định.

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND phường về kết quả thực hiện các chỉ tiêu DTI chung của phường.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Tham mưu UBND phường bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định; hướng dẫn các đơn vị lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí đúng quy định.

3. Các cơ quan, ban, ngành; Công an phường; Đoàn Thanh niên; các trường trên địa bàn phường

- Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch và Phụ lục kèm theo, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể; tổ chức thực hiện bảo đảm tiến độ, chất lượng.

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND phường về kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng tháng (trước ngày 20) hoặc đột xuất; cung cấp đầy đủ số liệu, tài liệu kiểm chứng gửi về Phòng Văn hóa – Xã hội để tổng hợp.

- Các đơn vị được giao nhiệm vụ phối hợp có trách nhiệm thực hiện theo yêu cầu của đơn vị chủ trì; chịu trách nhiệm về nội dung phối hợp.

Trong đó, một số nhiệm vụ trọng tâm:

- **Trung tâm Phục vụ Hành chính công:** tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến; nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình.

- **Công an phường:** phối hợp triển khai định danh điện tử (VNeID), bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trên địa bàn.

- **Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể và Tổ công nghệ số cộng đồng:** đẩy mạnh tuyên truyền, “đi từng ngõ, gõ từng nhà” hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ số, chữ ký số cá nhân.

- **Các trường học:** tăng cường tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số cho học sinh, giáo viên; phối hợp triển khai các hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch duy trì, cải thiện và nâng cao chỉ số chuyển đổi số (DTI) của phường Nhơn Trạch giai đoạn 2026 - 2030.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, bộ phận liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND phường (thông qua Phòng Văn hóa – Xã hội) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- TT. Đảng ủy xã; TT. HĐND xã
- CT, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các Cơ quan, đơn vị; các ngành xã;
- Chánh, các PVP HĐND-UBND xã;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- Các ấp; Tổ công nghệ số cộng đồng;
- Lưu: VT, VX, VHXXH.

CHỦ TỊCH

Lư Thành Nam